

**APPLICATION OF DIGITAL
TECHNOLOGY IN TEACHING
ENGLISH VOCABULARY AT THE
ACADEMY OF POLICY AND
DEVELOPMENT: A CASE STUDY
OF QUIZLET**

Nguyen Thi Hong Men

*Faculty of Foundation Studies, Department of
Foreign Languages, Academy of Policy and
Development, Hanoi city, Vietnam*

Coresponding author: Nguyen Thi Hong Men,
email: hongmen1105@apd.edu.vn

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG
GIẢNG DẠY TỪ VỰNG TIẾNG ANH
TẠI HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ
PHÁT TRIỂN: NGHIÊN CỨU ĐIỂN
HÌNH VỚI ỨNG DỤNG QUIZLET**

Nguyễn Thị Hồng Mến

*Khoa Cơ bản - Bộ môn Ngoại ngữ,
Học viện Chính sách và Phát triển,
thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Hồng Mến,
email: hongmen1105@apd.edu.vn

Received March 1, 2025.

Revised April 20, 2025.

Accepted May 27, 2025.

Ngày nhận bài: 1/3/2025.

Ngày sửa bài: 20/4/2025.

Ngày nhận đăng: 27/5/2025.

Abstract. This paper investigates the effectiveness of using Quizlet in teaching English vocabulary to regular undergraduate students at the Academy of Policy and Development, within the “English for Business” course conducted during the first semester of the 2024–2025 academic year, with a total of forty-five instructional periods. The experimental research involved 100 third-year students, divided into control and experimental groups, and incorporated both surveys and interviews. The findings show that Quizlet significantly enhances vocabulary retention, increases learning motivation, and promotes classroom interaction. However, its use should be integrated with other instructional methods to avoid overreliance and to foster flexible vocabulary application. The paper proposes several recommendations for optimizing the use of digital technology in university-level vocabulary instruction.

Keywords: Quizlet, teaching English vocabulary, English for Business, vocabulary retention, motivation.

Tóm tắt. Bài báo nghiên cứu hiệu quả ứng dụng phần mềm Quizlet trong giảng dạy từ vựng tiếng Anh cho sinh viên hệ đại trà tại Học viện Chính sách và Phát triển, trong học phần “Tiếng Anh trong Kinh doanh” học kì 1 năm học 2024–2025 với tổng thời lượng 45 tiết. Nghiên cứu thực nghiệm được thực hiện với 100 sinh viên năm ba, chia thành hai nhóm đối chứng và thực nghiệm, kết hợp khảo sát và phỏng vấn. Kết quả cho thấy Quizlet giúp cải thiện đáng kể khả năng ghi nhớ từ vựng, tăng cường hứng thú và tương tác lớp học. Tuy nhiên, việc sử dụng cần kết hợp với các phương pháp giảng dạy khác để tránh phụ thuộc và tăng khả năng vận dụng từ vựng linh hoạt. Bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm tối ưu hóa việc ứng dụng công nghệ số trong dạy học từ vựng bậc đại học.

Từ khóa: Quizlet, giảng dạy từ vựng, tiếng Anh trong Kinh doanh, khả năng ghi nhớ, động lực học tập.

1. Mở đầu

Từ vựng là thành tố thiết yếu trong năng lực ngôn ngữ, đóng vai trò trung tâm trong quá trình tiếp nhận và sản xuất ngôn ngữ ở cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đặc biệt trong bối cảnh toàn

cầu hoá, việc sở hữu vốn từ vựng tiếng Anh chuyên ngành tốt, như tiếng Anh trong lĩnh vực Kinh doanh, góp phần nâng cao khả năng truy cập tri thức chuyên môn và năng lực làm việc trong môi trường quốc tế (Webb & Nation, 2020) [1].

Tuy nhiên, việc ghi nhớ và sử dụng linh hoạt từ vựng vẫn là một thách thức đối với sinh viên không chuyên ngữ. Các phương pháp truyền thống như học thuộc lòng hoặc ghi chép cơ học thường không tạo ra sự gắn kết sâu sắc giữa từ vựng và ngữ cảnh sử dụng, dẫn đến tình trạng học vẹt, mau quên và thiếu động lực (Ashcroft & Imrie, 2022). Điều này đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy từ vựng theo hướng cá nhân hoá, tương tác và phù hợp với môi trường học tập số [2].

Trong bối cảnh đó, công nghệ số đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc cải thiện hiệu quả học từ vựng, đặc biệt thông qua các ứng dụng học tập trực tuyến. Các nghiên cứu gần đây cho thấy việc ứng dụng các nền tảng số như Quizlet, Anki hoặc Memrise giúp tăng cường khả năng ghi nhớ từ vựng nhờ vào các tính năng như lặp lại có giãn cách (spaced repetition), trò chơi hoá và học tập thích ứng (Bai & Guo, 2023) [3]. Ngoài ra, những công cụ này còn góp phần nâng cao hứng thú và tính chủ động của người học, đặc biệt là trong môi trường đại học – nơi sinh viên cần nhiều hơn các công cụ học tập linh hoạt và độc lập (Chen & Yang, 2020) [4].

Do đó, việc nghiên cứu hiệu quả của một công cụ cụ thể như Quizlet trong giảng dạy từ vựng chuyên ngành không chỉ có ý nghĩa thực tiễn trong bối cảnh chuyên đổi số giáo dục đại học, mà còn góp phần cung cấp dữ liệu thực nghiệm để điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp với nhu cầu và đặc điểm của người học hiện đại.

Nghiên cứu về việc ứng dụng Quizlet trong giảng dạy từ vựng tiếng Anh cho sinh viên đại học đã nhận được sự quan tâm đáng kể từ giới nghiên cứu trong và ngoài nước, với nhiều công trình tập trung vào hiệu quả ghi nhớ, sự tự chủ trong học tập, mức độ hứng thú của người học và khả năng tích hợp công cụ vào hoạt động giảng dạy.

Montaner-Villalba và Salvador (2019) đã thực hiện một nghiên cứu tại một trường trung học công lập ở Valencia, Tây Ban Nha, nhằm đánh giá tác dụng của Quizlet đối với việc học từ vựng. Nghiên cứu sử dụng thiết kế thực nghiệm với nhóm học sinh sử dụng Quizlet trong một năm học. Kết quả cho thấy học sinh cải thiện đáng kể lượng từ vựng sau khi sử dụng Quizlet. Tuy nhiên, nghiên cứu không đánh giá khả năng duy trì từ vựng lâu dài cũng như không phân tích yếu tố động lực học tập [5]. Dizon (2016) đã tiến hành một nghiên cứu tại một trường đại học ở Nhật Bản để đánh giá hiệu quả của Quizlet trong việc học từ vựng tiếng Anh. Nghiên cứu sử dụng thiết kế thực nghiệm với nhóm sinh viên sử dụng Quizlet trong khóa học kéo dài 10 tuần. Kết quả cho thấy sinh viên cải thiện đáng kể vốn từ vựng và có thái độ tích cực về việc sử dụng Quizlet. Tuy nhiên, nghiên cứu không đánh giá khả năng vận dụng từ vựng vào ngữ cảnh thực tế [6].

Dobson (2023) đã thực hiện một phân tích tổng hợp về các nghiên cứu liên quan đến việc ứng dụng Quizlet trong học từ vựng tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục đại học. Nghiên cứu cho thấy phần lớn các công trình đều ghi nhận hiệu quả tích cực của Quizlet trong việc nâng cao kết quả học từ vựng và hỗ trợ người học trong việc duy trì vốn từ. Tuy nhiên, tác động của Quizlet đến động lực học tập vẫn chưa được khai thác đầy đủ, đồng thời nhiều nghiên cứu chưa gắn Quizlet vào ngữ cảnh giảng dạy thực tế [7]. Rahma và cộng sự (2023) đã khảo sát sinh viên ngành kỹ thuật tại một trường đại học ở Indonesia nhằm tìm hiểu nhận thức và trải nghiệm khi sử dụng Quizlet trong học từ vựng tiếng Anh chuyên ngành. Phương pháp nghiên cứu định lượng được sử dụng thông qua bảng câu hỏi khảo sát. Kết quả cho thấy đa số sinh viên đánh giá cao tính tương tác, tính linh hoạt và hỗ trợ ghi nhớ từ vựng của Quizlet. Tuy nhiên, nghiên cứu chưa làm rõ sự khác biệt về hiệu quả giữa các nhóm sinh viên có trình độ tiếng Anh khác nhau và chưa đề cập đến khả năng duy trì hay vận dụng từ vựng sau khóa học [8].

Lukov (2022) đã thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm tại Đại học Brigham Young – Hawaii nhằm đánh giá hiệu quả của việc sử dụng Quizlet trong học từ vựng học thuật cho sinh viên quốc tế. Nghiên cứu được thực hiện với hai nhóm sinh viên, một nhóm sử dụng Quizlet có

hình ảnh và một nhóm sử dụng Quizlet không có hình ảnh. Kết quả cho thấy cả hai nhóm đều có sự cải thiện đáng kể trong khả năng ghi nhớ từ vựng. Tuy nhiên, nghiên cứu không đánh giá mức độ duy trì từ vựng sau khi học cũng như không phân tích yếu tố động lực hay khả năng vận dụng từ vựng vào ngữ cảnh học thuật [9].

Nguyễn Thị Hạnh Hồng và Nguyễn Trọng Du (2021) đã thực hiện một nghiên cứu tại Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên nhằm đánh giá tác động của việc sử dụng Quizlet đến sự tự chủ trong học từ vựng của sinh viên. Nghiên cứu sử dụng thiết kế bán thực nghiệm kéo dài 10 tuần với hai giai đoạn: giai đoạn không sử dụng Quizlet và giai đoạn sử dụng Quizlet. Kết quả cho thấy sinh viên cảm thấy thích thú và hào hứng hơn khi học từ vựng, đồng thời trở nên chủ động và độc lập hơn trong giai đoạn sử dụng Quizlet. Tuy nhiên, nghiên cứu chưa đánh giá mức độ cải thiện kết quả học tập cũng như khả năng vận dụng từ vựng vào ngữ cảnh chuyên ngành [10].

Nguyễn Thị Hiền và Nguyễn Hoàng Bảo Nhi (2021) đã thực hiện một nghiên cứu tại Đại học Hà Tĩnh nhằm đánh giá nhận thức của sinh viên về tính hiệu quả của phần mềm Quizlet trong việc cải thiện kỹ năng học từ vựng tiếng Anh. Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát định lượng với bảng câu hỏi. Kết quả cho thấy hầu hết sinh viên đánh giá cao phần mềm Quizlet trong việc hỗ trợ học từ vựng, đặc biệt là khả năng học mọi lúc mọi nơi và cải thiện khả năng phát âm. Tuy nhiên, nghiên cứu chỉ dừng ở mức độ mô tả cảm nhận chủ quan, thiếu cơ sở thực nghiệm để đánh giá mức độ cải thiện thực tế [11].

Nhạc Thanh Hương và Ngô Hoàng Linh Chi (2023) đã khảo sát sinh viên ngành Luật tại Đại học Luật Hà Nội nhằm tìm hiểu quan điểm về việc ứng dụng Quizlet trong học từ vựng chuyên ngành. Kết quả cho thấy công cụ giúp tăng khả năng ghi nhớ và tạo hứng thú học tập. Tuy nhiên, nghiên cứu chưa đánh giá được tác động thực tiễn khi tích hợp công cụ vào thiết kế giảng dạy cụ thể hoặc gắn với các phương pháp dạy học khác [12].

Trịnh Phương Hoa và Hồ Thị Bạch Mai (2023) đã khảo sát tác động của Quizlet đến việc vận dụng từ vựng trong chương trình đào tạo EMI tại Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nghiên cứu cho thấy sinh viên cải thiện khả năng ghi nhớ và sử dụng từ vựng, đặc biệt trong bối cảnh chuyên ngành. Tuy vậy, yếu tố cá nhân như phong cách học tập chưa được xem xét, hạn chế khả năng phân tích sâu hơn ảnh hưởng của công cụ đến các nhóm người học khác nhau [13].

Nguyễn Thị Kim Ngọc (2024) đã thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm tại Đại học Công nghệ Đồng Nai nhằm đánh giá tác động của Quizlet đến khả năng ghi nhớ từ vựng của sinh viên không chuyên ngữ. Kết quả cho thấy điểm số của sinh viên cải thiện rõ rệt sau khi sử dụng công cụ này. Tuy nhiên, nghiên cứu chưa đánh giá khả năng duy trì từ vựng trong thời gian dài và chưa làm rõ sự kết hợp giữa Quizlet với các phương pháp dạy học tích cực [14].

Tổng quan các nghiên cứu trên cho thấy Quizlet là một công cụ hỗ trợ học từ vựng hiệu quả, được đánh giá cao về tính tiện lợi, khả năng ghi nhớ và mức độ tạo hứng thú cho người học. Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu hiện tại vẫn còn những hạn chế nhất định. Thứ nhất, nhiều công trình chủ yếu dừng ở việc khảo sát cảm nhận hoặc đánh giá hiệu quả ghi nhớ ngắn hạn, chưa kiểm chứng được mức độ duy trì và vận dụng từ vựng trong ngữ cảnh thực tế, đặc biệt là trong các môn học mang tính chuyên ngành. Thứ hai, các nghiên cứu còn thiếu sự tích hợp Quizlet vào thiết kế bài giảng cụ thể, nên chưa làm rõ được mối liên hệ giữa công cụ, phương pháp giảng dạy và kết quả học tập. Thứ ba, yếu tố động lực học tập – một biến số quan trọng trong quá trình tiếp nhận ngôn ngữ – vẫn chưa được phân tích sâu hoặc gắn kết với việc sử dụng công cụ số. Cuối cùng, số lượng nghiên cứu thực nghiệm có đối chứng trong bối cảnh sinh viên đại học không chuyên ngữ tại Việt Nam còn hạn chế.

Xuất phát từ những khoảng trống nêu trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá một cách toàn diện hiệu quả của việc ứng dụng Quizlet trong dạy và học từ vựng tiếng Anh chuyên ngành kinh doanh cho sinh viên hệ đại trà tại Học viện Chính sách và Phát triển. Nghiên cứu kết hợp dữ liệu định lượng và định tính, đồng thời gắn việc sử dụng Quizlet với thiết kế bài giảng cụ thể, hướng đến việc tối ưu hóa công cụ số trong thực tiễn giảng dạy đại học hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lí luận

2.1.1. Mô hình TPACK trong thiết kế dạy học ứng dụng công nghệ

Mô hình TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge) do Mishra và Koehler (2006) đề xuất nhấn mạnh sự tích hợp giữa ba thành tố: kiến thức nội dung (Content Knowledge – CK), kiến thức sư phạm (Pedagogical Knowledge – PK) và kiến thức công nghệ (Technological Knowledge – TK). Việc dạy học hiệu quả với công nghệ không chỉ đòi hỏi giáo viên hiểu rõ nội dung kiến thức chuyên môn và phương pháp giảng dạy, mà còn cần biết cách lựa chọn và tích hợp công nghệ phù hợp. Trong nghiên cứu này, việc sử dụng Quizlet được xem xét trong mối tương quan với kiến thức chuyên ngành tiếng Anh kinh doanh và phương pháp giảng dạy tích cực, như học theo trạm (station learning), học cộng tác và học qua trò chơi [15].

2.1.2. Động lực học tập trong môi trường học tập có ứng dụng công nghệ

Động lực học tập đóng vai trò quan trọng trong việc tiếp nhận và ghi nhớ từ vựng. Theo Thuyết Tự quyết (Self-Determination Theory – SDT) do Deci và Ryan (1985) phát triển, môi trường học tập cần đáp ứng ba nhu cầu tâm lí cơ bản của người học: cảm giác có năng lực (competence), tính tự chủ (autonomy) và sự liên kết xã hội (relatedness). Các công cụ số như Quizlet, nếu được tích hợp phù hợp, có thể tăng cường động lực thông qua phản hồi tức thời, hình thức học tập linh hoạt và tính tương tác cao [16].

2.1.3. Trò chơi hóa (Gamification) trong học tập từ vựng

Trò chơi hóa trong học tập được hiểu là việc áp dụng các yếu tố và cơ chế của trò chơi vào môi trường giáo dục nhằm gia tăng sự tham gia, hứng thú và cam kết học tập. Các yếu tố như điểm số, cấp độ, bảng xếp hạng hoặc phần thưởng ảo khi được áp dụng hợp lí có thể góp phần tăng động lực nội tại. Quizlet là một trong những công cụ tích hợp hiệu quả các yếu tố trò chơi hóa thông qua chế độ “Live”, “Match”, “Gravity”, góp phần thúc đẩy người học tương tác và ghi nhớ từ vựng tốt hơn.

2.1.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học từ vựng tiếng Anh

Công nghệ thông tin mang đến nhiều cơ hội để nâng cao hiệu quả học từ vựng, từ việc tăng tính cá nhân hóa đến khả năng kiểm tra tức thời và học mọi lúc, mọi nơi. Các nghiên cứu trước (Nation, 2001) khẳng định rằng việc lặp lại từ vựng qua nhiều hình thức và kênh khác nhau giúp củng cố trí nhớ lâu dài. Việc tích hợp các công cụ như Quizlet vào giảng dạy từ vựng không chỉ hỗ trợ việc lặp lại mà còn gắn với hình ảnh, âm thanh và trò chơi, giúp học viên tăng khả năng ghi nhớ và vận dụng từ hiệu quả hơn [17].

2.1.5. Tổng quan về phần mềm Quizlet và khả năng tích hợp vào thiết kế bài giảng

Quizlet là một nền tảng học tập kĩ thuật số hỗ trợ tạo và luyện tập từ vựng thông qua flashcards, trò chơi, câu đố và các chế độ học tự động. Công cụ này không chỉ cho phép cá nhân hóa nội dung học mà còn hỗ trợ giảng viên trong việc kiểm tra và đánh giá tiến trình học tập của sinh viên. Việc tích hợp Quizlet vào thiết kế bài giảng theo mô hình TPACK và kết hợp các phương pháp giảng dạy tích cực là hướng tiếp cận được lựa chọn trong nghiên cứu này.

2.2. Thực trạng việc học từ vựng môn tiếng Anh trong Kinh doanh của sinh viên (chương trình đại học chuẩn) tại Học viện Chính sách và Phát triển

2.2.1. Khái quát chương trình Tiếng Anh hệ đại trà và việc dạy và học từ vựng ở học phần tiếng Anh trong Kinh doanh ở APD.

Chương trình Tiếng Anh hệ đại trà tại Học viện Chính sách và Phát triển yêu cầu sinh viên hoàn thành bốn học phần Tiếng Anh cơ bản (TACB), mỗi học phần có thời lượng 3 tín chỉ. Sau khi hoàn thành các học phần này, sinh viên cần đạt trình độ tiếng Anh tương đương B1 theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR). Sau đó sinh viên một số chuyên ngành tiếp tục học thêm học

phần “Tiếng Anh trong Kinh doanh” (3 tín chỉ) nhằm nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường kinh doanh quốc tế.

Hiện nay, việc giảng dạy từ vựng trong học phần “Tiếng Anh trong Kinh doanh” vẫn chủ yếu dựa trên phương pháp truyền thống như yêu cầu sinh viên học thuộc danh sách từ vựng, viết lặp lại nhiều lần hoặc tra cứu nghĩa trong từ điển mà không có sự tương tác cao. Cách tiếp cận này khiến sinh viên dễ cảm thấy nhàm chán, đồng thời kém hiệu quả do từ vựng không được củng cố thông qua các hoạt động thực hành và ứng dụng thực tế. Nhiều sinh viên phản ánh rằng sau khi hoàn thành học phần, họ vẫn gặp khó khăn trong việc ghi nhớ và vận dụng linh hoạt từ vựng.

2.2.2. Thực nghiệm ứng dụng phần mềm Quizlet để dạy từ vựng ở học phần tiếng Anh trong Kinh doanh ở APD

2.2.2.1. Mô tả thực nghiệm

Nghiên cứu thực nghiệm này được thực hiện nhằm đánh giá hiệu quả của Quizlet trong giảng dạy từ vựng cho sinh viên Khoá 14 hệ đại trà tại Học viện Chính sách và Phát triển. Thực nghiệm được triển khai trong khuôn khổ học phần “Tiếng Anh trong Kinh doanh”, kéo dài trong một học kì 9 tuần với tổng cộng 45 tiết học. Đối tượng nghiên cứu bao gồm hai nhóm sinh viên: nhóm thực nghiệm (sử dụng Quizlet) và nhóm đối chứng (sử dụng phương pháp học truyền thống). Mỗi nhóm bao gồm 50 sinh viên, đảm bảo tính đại diện và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Nghiên cứu tập trung trả lời các câu hỏi sau:

(1) Quizlet có cải thiện khả năng ghi nhớ và sử dụng từ vựng của sinh viên so với phương pháp học truyền thống không?

(2) Việc sử dụng Quizlet có ảnh hưởng đến động lực học tập của sinh viên không?

(3) Sinh viên và giảng viên đánh giá như thế nào về hiệu quả của Quizlet trong giảng dạy và học tập từ vựng?

Trước khi tiến hành thực nghiệm, tất cả sinh viên đều tham gia một bài kiểm tra từ vựng (pre-test) nhằm đánh giá mức độ hiểu biết ban đầu về từ vựng chuyên ngành Kinh doanh. Trong suốt quá trình giảng dạy, nhóm thực nghiệm sử dụng Quizlet để học từ vựng thông qua các hoạt động như flashcards, bài kiểm tra trực tuyến, trò chơi hóa và lặp lại có giãn cách. Quizlet được tích hợp trực tiếp vào tiến trình dạy học thông qua bốn hình thức chính: khởi động bằng Quizlet Live để tạo không khí lớp học tích cực, luyện tập tại lớp với Match hoặc Gravity, ôn tập cá nhân sau giờ học bằng flashcards và test, và giao bài tập qua chế độ Class của Quizlet.

Trong suốt quá trình thực nghiệm, giảng viên không sử dụng thêm bất kì phần mềm hay công cụ công nghệ thông tin nào khác ngoài Quizlet, nhằm đảm bảo tính nhất quán trong yếu tố can thiệp. Nhóm đối chứng tiếp tục học từ vựng theo phương pháp truyền thống, bao gồm việc ghi chép, học thuộc lòng và làm bài tập trên giấy.

Sau khi hoàn thành học kì, cả hai nhóm sinh viên thực hiện bài kiểm tra từ vựng (post-test) để đo lường mức độ cải thiện. Bài pre-test và post-test được thiết kế gồm 30 câu hỏi, với các dạng bài như trắc nghiệm (multiple-choice questions), điền vào chỗ trống (fill-in-the-blanks), nối từ với định nghĩa (matching), và viết câu sử dụng từ vựng (sentence writing), nhằm kiểm tra khả năng nhận diện, hiểu nghĩa và sử dụng từ vựng trong ngữ cảnh. Bài pre-test sử dụng các nguồn tài liệu Business English Placement Tests từ ETS, Cambridge. Bài post-test, với cấu trúc tương tự pre-test nhưng nội dung từ vựng được lấy trực tiếp từ 4 units trong giáo trình Tiếng Anh trong Kinh doanh của trường. Điều này giúp đánh giá chính xác mức độ tiếp thu và khả năng vận dụng từ vựng sau một kì học.

Để đảm bảo tính đo lường khách quan, cả hai nhóm đều thực hiện bài kiểm tra viết trên giấy, không thao tác trên phần mềm trong quá trình làm bài. Điều này giúp loại bỏ ảnh hưởng của công nghệ đến kĩ năng thao tác và phản ánh chính xác hiệu quả của quá trình học tập có sử dụng Quizlet.

Bên cạnh đó, để đánh giá trải nghiệm của sinh viên, một bảng khảo sát đã được thiết kế nhằm thu thập ý kiến về mức độ hứng thú, động lực học tập và hiệu quả ghi nhớ từ vựng khi sử dụng

Quizlet. Đồng thời, một số giảng viên giảng dạy môn Tiếng Anh trong Kinh doanh cũng được phỏng vấn để thu thập nhận định về tính hữu ích, hạn chế và đề xuất cải tiến khi áp dụng Quizlet trong giảng dạy. Nghiên cứu không tổ chức hoạt động quan sát lớp học một cách chính thức, tuy nhiên các biểu hiện học tập của sinh viên được giảng viên ghi nhận trong quá trình dạy. Sáu giảng viên tham gia phản hồi đều nhận thấy sinh viên nhóm thực nghiệm tích cực hơn trong giờ học, chủ động hơn trong ôn tập, và có tinh thần tương tác tốt hơn so với nhóm đối chứng, đặc biệt trong các buổi học có yếu tố thi đua.

Kết quả từ bài kiểm tra pre-test và post-test, cùng với dữ liệu khảo sát và phỏng vấn, sẽ được phân tích để xác định mức độ tác động của Quizlet đối với việc học từ vựng của sinh viên.

2.2.2.1. So sánh kết quả pre-test và post-test giữa nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng

Phân tích kết quả pre-test

Bảng 1. Chỉ số thống kê bài kiểm tra pre-test

Nhóm	Điểm trung bình (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)	Điểm thấp nhất	Điểm cao nhất
Nhóm thực nghiệm (Quizlet)	14.8	3.2	9	22
Nhóm đối chứng (Truyền thống)	14.5	3.4	8	21

Kết quả ở bảng chỉ số thống kê bài kiểm tra pre-test cho thấy nhóm thực nghiệm (Quizlet) có điểm trung bình là 14.8, với độ lệch chuẩn là 3.2, điểm thấp nhất là 9 và điểm cao nhất là 22. Trong khi đó, nhóm đối chứng (Truyền thống) có điểm trung bình là 14.5, với độ lệch chuẩn là 3.4, điểm thấp nhất là 8 và điểm cao nhất là 21. Kiểm định T-test độc lập cho thấy giá trị $p = 0.704$, lớn hơn 0.05, nghĩa là không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa hai nhóm về điểm số pre-test. Kết quả này khẳng định rằng trình độ đầu vào về từ vựng của hai nhóm là tương đương, đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy của nghiên cứu.

Phân tích kết quả post-test

Bảng 2. Chỉ số thống kê bài kiểm tra post-test

Nhóm	Điểm trung bình (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)	Điểm thấp nhất	Điểm cao nhất	Mức độ cải thiện (%)	Kích thước hiệu ứng (Cohen's d)
Nhóm thực nghiệm (Quizlet)	22.6	2.9	17	28	52.7%	2.55
Nhóm đối chứng (Truyền thống)	18.3	3.1	12	25	26.2%	1.17

Kết quả post-test cho thấy nhóm thực nghiệm (sử dụng Quizlet) đạt điểm trung bình 22.6, trong khi nhóm đối chứng (học theo phương pháp truyền thống) đạt 18.3. Độ lệch chuẩn của nhóm thực nghiệm là 2.9, thấp hơn so với 3.1 của nhóm đối chứng, cho thấy mức độ phân tán điểm số của nhóm thực nghiệm ổn định hơn. Khoảng điểm số của nhóm thực nghiệm dao động từ 17 đến 28, trong khi nhóm đối chứng có điểm thấp nhất là 12 và điểm cao nhất là 25. Điều này cho thấy sinh viên trong nhóm sử dụng Quizlet có xu hướng đạt điểm cao hơn một cách đồng đều.

Về mức độ cải thiện, nhóm thực nghiệm tăng 52.7% so với điểm pre-test, gần gấp đôi so với mức cải thiện 26.2% của nhóm đối chứng. Điều này chứng tỏ phương pháp học tập với Quizlet giúp sinh viên tiếp thu từ vựng nhanh hơn và ghi nhớ hiệu quả hơn so với phương pháp truyền thống.

Kiểm định T-test độc lập xác nhận sự khác biệt về điểm số giữa hai nhóm có ý nghĩa thống kê ($p < 0.001$). Điều này cho thấy sự chênh lệch về kết quả post-test không phải do yếu tố ngẫu nhiên mà là do ảnh hưởng thực sự của phương pháp giảng dạy bằng Quizlet.

Chỉ số hiệu ứng Cohen's d được sử dụng để đánh giá mức độ ảnh hưởng của Quizlet đối với kết quả học tập. Với giá trị Cohen's d = 2.55 trong nhóm thực nghiệm, phương pháp này có tác động rất mạnh đến việc học từ vựng theo tiêu chuẩn của Cohen (1988) [18]. Trong khi đó, nhóm

đối chứng có Cohen's $d = 1.17$, cũng cho thấy một hiệu ứng mạnh nhưng vẫn thấp hơn đáng kể so với nhóm sử dụng Quizlet. Khi so sánh giữa hai nhóm, Cohen's d đạt 1.43, tiếp tục khẳng định sự khác biệt giữa hai phương pháp giảng dạy là đáng kể và phương pháp sử dụng Quizlet mang lại hiệu quả vượt trội.

Nhìn chung, kết quả post-test chứng minh rằng việc ứng dụng Quizlet trong giảng dạy từ vựng giúp sinh viên học hiệu quả hơn, không chỉ trong việc ghi nhớ từ vựng mà còn trong việc duy trì sự ổn định và đồng đều trong kết quả học tập. Sự cải thiện vượt trội của nhóm thực nghiệm so với nhóm đối chứng cũng nhấn mạnh tiềm năng mở rộng của công cụ này trong giảng dạy tiếng Anh tại bối cảnh giáo dục đại học.

2.2.2.2. Phân tích kết quả khảo sát sinh viên về trải nghiệm với Quizlet

Để đánh giá mức độ hài lòng và hiệu quả của việc sử dụng Quizlet trong học tập, một bảng khảo sát đã được thực hiện với nhóm sinh viên thực nghiệm. Kết quả khảo sát được trình bày thông qua các chỉ số như điểm trung bình, độ lệch chuẩn và tỉ lệ đồng ý (%).

Bảng 3. Kết quả khảo sát sinh viên nhóm thực nghiệm về trải nghiệm với Quizlet

Nội dung khảo sát	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Tỉ lệ đồng ý (%)
1. Tôi cảm thấy hứng thú hơn khi học từ vựng bằng Quizlet so với phương pháp truyền thống.	4.50	0.97	84.0
2. Quizlet giúp tôi cảm thấy việc học từ vựng trở nên thú vị hơn.	4.52	0.95	86.0
3. Tôi có động lực học từ vựng thường xuyên hơn khi sử dụng Quizlet.	4.72	0.67	92.0
4. Quizlet giúp tôi học từ vựng một cách chủ động hơn.	4.72	0.76	90.0
5. Tôi thích cách Quizlet sử dụng trò chơi hóa để giúp tôi học từ vựng.	4.58	0.88	86.0
6. Việc học từ vựng bằng Quizlet giúp tôi dễ dàng ghi nhớ từ mới hơn.	4.44	1.09	80.0
7. Tôi có thể nhớ từ vựng lâu hơn khi sử dụng Quizlet.	4.38	1.23	78.0
8. Quizlet giúp tôi sử dụng từ vựng trong bối cảnh thực tế một cách hiệu quả.	4.58	1.01	84.0
9. Tôi có thể học từ vựng nhanh hơn khi sử dụng Quizlet.	4.24	1.29	74.0
10. Quizlet giúp tôi cải thiện khả năng nhận diện và hiểu nghĩa của từ vựng.	4.28	1.25	74.0

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên đánh giá rất cao việc học từ vựng bằng Quizlet, với trên 80% sinh viên đồng ý với hầu hết các tiêu chí được đưa ra.

Mức độ hứng thú và động lực học tập của sinh viên khi sử dụng Quizlet được thể hiện rõ qua kết quả khảo sát. Có 84% sinh viên đồng ý rằng họ cảm thấy hứng thú hơn khi học từ vựng bằng Quizlet so với phương pháp truyền thống, với điểm trung bình là 4.50. Đặc biệt, 92% sinh viên cho biết họ có động lực học từ vựng thường xuyên hơn khi sử dụng Quizlet, đạt điểm trung bình 4.72, cao nhất trong các tiêu chí khảo sát.

Về tính chủ động trong học tập, 90% sinh viên đồng ý rằng Quizlet giúp họ chủ động hơn trong việc học từ vựng, với điểm trung bình là 4.72. Điều này cho thấy ứng dụng không chỉ hỗ trợ ghi nhớ từ vựng mà còn giúp sinh viên kiểm soát quá trình học hiệu quả hơn. Yếu tố trò chơi hóa cũng được đánh giá cao, với 86% sinh viên đồng ý rằng họ thích cách Quizlet kết hợp các hoạt động tương tác, giúp việc học trở nên hấp dẫn hơn. Điểm trung bình cho tiêu chí này là 4.58.

Ngoài việc tạo động lực học tập, Quizlet cũng giúp sinh viên ghi nhớ từ vựng tốt hơn. 86% sinh viên đồng ý rằng việc học bằng Quizlet làm cho quá trình học từ vựng trở nên thú vị hơn, với điểm trung bình 4.52.

Kết quả khảo sát chỉ ra rằng việc sử dụng Quizlet không chỉ giúp sinh viên tiếp thu từ vựng hiệu quả hơn mà còn nâng cao động lực và sự chủ động trong học tập. Yếu tố trò chơi hóa là một điểm mạnh quan trọng giúp tăng cường mức độ hứng thú của người học. Tuy nhiên, mặc dù Quizlet hỗ trợ ghi nhớ từ vựng tốt, vẫn cần có sự kết hợp với các phương pháp giảng dạy khác để đảm bảo sinh viên có thể áp dụng từ vựng một cách linh hoạt trong các tình huống thực tế.

2.2.2.3. Phản hồi từ giảng viên về hiệu quả giảng dạy khi ứng dụng Quizlet

Để đánh giá hiệu quả của Quizlet trong giảng dạy từ vựng, sáu giảng viên tiếng Anh tại Học viện Chính sách và Phát triển đã tham gia phỏng vấn. Các câu hỏi tập trung vào mức độ tương tác của sinh viên, khả năng ghi nhớ từ vựng, tính hiệu quả trong giảng dạy và những hạn chế của Quizlet.

Tất cả các giảng viên đồng ý rằng Quizlet giúp tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên, đồng thời tạo động lực học tập tốt hơn cho người học. Các giảng viên nhận xét rằng sinh viên tích cực tham gia vào các hoạt động học từ vựng hơn khi sử dụng Quizlet so với phương pháp truyền thống. Một giảng viên cho biết: “Sinh viên chủ động học từ vựng trước khi đến lớp nhiều hơn, thay vì chỉ phụ thuộc vào bài giảng.”

Về khả năng ghi nhớ từ vựng, giảng viên đánh giá cao hiệu quả của Quizlet trong việc giúp sinh viên ôn tập và ghi nhớ từ lâu hơn, nhờ vào cơ chế lặp lại có giãn cách (spaced repetition). Tuy nhiên, một vài giảng viên nhận thấy rằng một số sinh viên có xu hướng lạm dụng Quizlet mà không thực sự sử dụng từ vựng trong ngữ cảnh thực tế, điều này làm giảm hiệu quả ứng dụng ngôn ngữ.

Bên cạnh đó, khi được hỏi về tính hiệu quả trong giảng dạy, các giảng viên cho biết Quizlet giúp tiết kiệm thời gian giảng dạy ở một mức độ nhất định, đặc biệt khi cần kiểm tra từ vựng hoặc tạo bài tập ôn tập. Tuy nhiên, một số giảng viên nhận thấy rằng việc thiết kế nội dung trên Quizlet vẫn cần sự đầu tư thời gian ban đầu để phù hợp với giáo trình và mục tiêu giảng dạy.

Một điểm tích cực được nhiều giảng viên công nhận là tính linh hoạt của Quizlet khi kết hợp với các phương pháp giảng dạy khác. Ứng dụng này có thể được sử dụng như một công cụ hỗ trợ trong lớp học hoặc giúp sinh viên tự học ngoài giờ, tạo ra môi trường học tập chủ động hơn.

Nhìn chung, giảng viên đánh giá Quizlet là một công cụ hữu ích trong giảng dạy từ vựng, giúp sinh viên ghi nhớ tốt hơn và hứng thú hơn với việc học. Tuy nhiên, để đạt hiệu quả tối ưu, cần có sự kết hợp với các phương pháp giảng dạy truyền thống nhằm khuyến khích sinh viên sử dụng từ vựng một cách linh hoạt trong thực tế.

2.3. Thảo luận kết quả nghiên cứu

Kết quả thực nghiệm cho thấy việc sử dụng Quizlet giúp cải thiện rõ rệt khả năng ghi nhớ từ vựng và nâng cao động lực học tập của sinh viên. Mức độ cải thiện 52,7% ở nhóm thực nghiệm, gần gấp đôi nhóm đối chứng, cho thấy tính hiệu quả của công cụ này. Kết quả này phù hợp với các nghiên cứu của Montaner-Villalba và Salvador (2019), Lukov (2022) và Dizon (2016), khi đều ghi nhận Quizlet hỗ trợ tích cực cho việc học từ vựng ở bậc đại học và phổ thông. Tuy nhiên, nghiên cứu hiện tại còn mở rộng thêm ở khía cạnh động lực học tập – yếu tố mà Dobson (2023) cho rằng chưa được khai thác sâu trong các nghiên cứu trước.

Khảo sát cho thấy 92% sinh viên cho rằng Quizlet giúp họ học thường xuyên hơn và 90% cảm thấy chủ động hơn trong học từ vựng, điều này đồng thuận với nhận định của Rahma và cộng sự (2023) và Nguyễn Thị Hạnh Hồng & Nguyễn Trọng Du (2021) về tác dụng của Quizlet trong việc tăng cường tính tự chủ và hứng thú học tập. Ngoài ra, độ lệch chuẩn thấp hơn ở nhóm

thực nghiệm cho thấy tính đồng đều trong tiến bộ học tập, điều ít được phân tích trong các nghiên cứu trước.

Bên cạnh các ưu điểm, nghiên cứu cũng ghi nhận những lo ngại về khả năng ghi nhớ thụ động nếu sinh viên phụ thuộc quá mức vào Quizlet, phù hợp với các cảnh báo được nêu trong nghiên cứu của Nguyễn Thị Kim Ngọc (2024). Đồng thời, việc tích hợp Quizlet vào giảng dạy đòi hỏi giảng viên phải đầu tư xây dựng nội dung phù hợp với chương trình học – một hạn chế cũng được đề cập bởi Trịnh Phương Hoa & Hồ Thị Bạch Mai (2023).

Tóm lại, nghiên cứu này không chỉ khẳng định hiệu quả của Quizlet trong giảng dạy từ vựng, mà còn góp phần làm rõ hơn vai trò của công cụ này khi được tích hợp vào thiết kế bài giảng cụ thể. Đây là đóng góp mới so với nhiều nghiên cứu trước vốn chỉ dừng ở khảo sát cảm nhận hoặc đánh giá hiệu quả ngắn hạn. Để phát huy tối đa hiệu quả, Quizlet nên được kết hợp linh hoạt với các phương pháp giảng dạy khác nhằm phát triển toàn diện kỹ năng ngôn ngữ cho người học.

3. Kết luận

Nghiên cứu này cho thấy việc ứng dụng phần mềm Quizlet trong giảng dạy từ vựng tiếng Anh cho sinh viên đại học không chuyên ngữ mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc cải thiện khả năng ghi nhớ từ vựng và duy trì động lực học tập. Phân tích kết quả pre-test và post-test cho thấy nhóm thực nghiệm có mức cải thiện vượt trội so với nhóm đối chứng. Đồng thời, khảo sát và phỏng vấn cho thấy phần lớn sinh viên đánh giá cao tính tiện lợi, tương tác và khả năng hỗ trợ ôn tập của Quizlet.

Tuy nhiên, nghiên cứu vẫn tồn tại một số hạn chế. Thứ nhất, thời gian thực nghiệm tương đối ngắn (trong khuôn khổ một học kỳ), nên chưa thể đánh giá được tác động lâu dài của Quizlet đối với việc ghi nhớ và vận dụng từ vựng. Thứ hai, nghiên cứu chưa phân tích sâu ảnh hưởng của các yếu tố cá nhân như phong cách học tập, trình độ đầu vào hay thái độ học tập đến hiệu quả sử dụng công cụ. Thứ ba, việc quan sát lớp học chưa được tổ chức chính thức, nên các biểu hiện hành vi học tập chỉ được ghi nhận gián tiếp thông qua phản hồi của giảng viên.

Để phát huy tối đa hiệu quả của Quizlet trong dạy học từ vựng, giảng viên nên thiết kế các bộ học liệu có cấu trúc rõ ràng, kết hợp nhiều dạng bài tập như flashcards, kiểm tra nhanh, nối từ – nghĩa, bài điền từ hoặc câu hỏi ngữ cảnh (Nation, 2001). Nội dung bài học nên điều chỉnh theo tiến trình học tập, từ giai đoạn nhận diện – hiểu nghĩa – sử dụng trong câu – vận dụng trong ngữ cảnh thực tiễn. Việc ứng dụng gamification qua chức năng Quizlet Live cũng nên được tận dụng để tăng sự tham gia và tương tác trong lớp học (Deterding và cộng sự, 2011).

Bên cạnh đó, nên khuyến khích sinh viên học theo nhóm và kết hợp Quizlet với các phương pháp học truyền thống như thảo luận, đóng vai, viết đoạn văn ngắn để phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt và sáng tạo. Việc tích hợp Quizlet vào hệ thống quản lý học tập (LMS) sẽ giúp sinh viên có thể truy cập, theo dõi tiến trình học, đồng thời tạo điều kiện cho giảng viên thu thập dữ liệu đánh giá quá trình học tập một cách có hệ thống.

Cuối cùng, nghiên cứu này mở ra hướng phát triển cho các nghiên cứu tiếp theo như mở rộng phạm vi đối tượng (các chuyên ngành khác, sinh viên trình độ thấp/cao hơn), kéo dài thời gian thực nghiệm để đánh giá khả năng duy trì từ vựng lâu dài, hoặc kết hợp Quizlet với các mô hình sư phạm cụ thể như TPACK, học tập hợp tác hay học tập phân hóa để tìm ra hình thức tích hợp tối ưu nhất.

***Ghi chú:** Nghiên cứu này nằm trong khuôn khổ và được tài trợ bởi đề tài *Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy từ vựng tiếng Anh tại Học viện Chính sách và Phát triển: Nghiên cứu điển hình từ phần mềm Quizlet*, mã số APD.2025/A16, do ThS Nguyễn Thị Hồng Mến làm chủ nhiệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Webb S & Nation ISP, (2020). *How vocabulary is learned*. Oxford University Press, p. 1–336.
- [2] Ashcroft RJ & Imrie AC, (2022). Revisiting vocabulary instruction: New directions in L2 lexical acquisition. *Language Teaching Research*, 26(3), 363–378.
- [3] Bai L & Guo W, (2023). The effect of digital flashcards on EFL learners' vocabulary retention and motivation. *Computer Assisted Language Learning*. <https://doi.org/10.1080/09588221.2023.2171822>
- [4] Chen Y & Yang X, (2020). Online vocabulary learning using mobile apps: A case study of Quizlet. *Interactive Learning Environments*, 28(6), 698–708.
- [5] Montaner-Villalba S, (2019). The use of Quizlet to enhance vocabulary in the English language classroom. *CALL and Complexity – Short Papers from EUROCALL 2019*, 304–309.
- [6] Dizon G, (2016). Quizlet in the EFL classroom: Enhancing academic vocabulary acquisition of Japanese university students. *Teaching English with Technology*, 16(2), 40–56.
- [7] Dobson C, (2023). The effect of Quizlet on vocabulary acquisition: A meta-analysis. *World Journal of English Language*, 13(6), 241–250.
- [8] Rahma A, Putri NE & Nur S, (2023). The effectiveness of using Quizlet as digital learning to improve vocabulary mastery of junior high school students. *INSANIA: Jurnal Pemikiran Alternatif Kependidikan*, 28(1a), 51–63.
- [9] Lukov TS, (2022). Using Quizlet for academic vocabulary acquisition. *TESOL Working Paper Series*, 20(1), 34–52.
- [10] NTH Hong & NT Du, (2021). Áp dụng phần mềm Quizlet nhằm tạo nên sự tự chủ của người học trong việc học từ vựng tiếng Anh của sinh viên. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Đại học Thái Nguyên*, 226(03), 34–42. <https://jst.tnu.edu.vn/jst/article/view/4100>
- [11] NT Hien & NHL Chi, (2021). *Đánh giá của người học về tính hiệu quả của phần mềm Quizlet trong việc cải thiện kỹ năng học từ vựng tiếng Anh*. Khoa Ngoại ngữ – Đại học Hà Tĩnh. <https://fol.htu.edu.vn/tin-tuc/261-nghien-cuu-tinh-hieu-qua-cua-phan-mem-quizlet-trong-viec-cai-thien-ki-nang-hoc-tu-vung-tieng-anh>
- [12] NT Huong & NHL Chi, (2023). Nghiên cứu quan điểm của sinh viên về việc sử dụng Quizlet để nâng cao từ vựng tiếng Anh chuyên ngành luật tại Việt Nam. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Đại học Thái Nguyên*, 235(03), 45–52. <https://jst.tnu.edu.vn/jst/article/view/4567>
- [13] TP Hoa & HTB Mai, (2023). Khảo sát tác động của Quizlet đến việc vận dụng từ vựng trong chương trình đào tạo EMI tại Đại học Công nghiệp Hà Nội. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Đại học Công nghiệp Hà Nội*, 61(04), 78–85. <https://tapchikhcn.hau.edu.vn/vn/tap-chi-khoa-hoc/so-61-2023>
- [14] NTK Ngọc, (2024). The impact of Quizlet on vocabulary achievement among non-English major students at Dong Nai Technology University. *International Journal of English Language Studies*, 6(1), 23–30.
- [15] Mishra P & Koehler MJ, (2006). Technological pedagogical content knowledge: A framework for integrating technology in teacher knowledge. *Teachers College Record*, 108(6), 1017–1054.
- [16] Deci EL & Ryan RM, (2013). *Intrinsic motivation and self-determination in human behavior*. Springer Science & Business Media.
- [17] Nation ISP, (2001). *Learning vocabulary in another language*. Cambridge University Press, p. 1–324.
- [18] Cohen J, (1988). The t Test for Means. In: *Statistical Power Analysis for the Behavioral Sciences* (2nd ed. Lawrence Erlbaum Associates.). Routledge, p. 19–66.